



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Tên mẫu : NƯỚC XỬ LÝ NHÀ MÁY NƯỚC SÂN BAY

Vị trí lấy mẫu : Nhà máy nước Sân Bay

Ngày lấy mẫu : 04/04/2022

Tuần : 14

Tháng: 04/2022

Ngày nhận mẫu : 04/04/2022

Ký hiệu mẫu : 62-1

Số lượng/Tình trạng mẫu : Mẫu chứa trong bình nhựa khoảng 2 lít và 02 chai thủy tinh khoảng 200ml/chai

Người lấy mẫu : Phạm Thị Thúy

| Stt | Tên chỉ tiêu | Đơn vị | Phương pháp thử | Kết quả | Tiêu chuẩn | Ngày kiểm nghiệm |
|-----|--|---------------|-----------------------------|------------------|---------------------|--|
| 1 | Màu sắc | mg/l Pt | TCVN 6185:2015 | KPH (MDL=2) | ≤15 | Từ ngày 04/04/2022 đến 12/04/2022 |
| 2 | Mùi, vị | | Cảm quan (*) | Không mùi, vị lạ | Không mùi, vị lạ | |
| 3 | Độ đục | NTU | Ref TCVN 6184:2008 | 1,09 | ≤2 | |
| 4 | pH | pH | TCVN 6492:2011 | 6,78 | 6,0-8,5 | |
| 5 | Độ cứng, tính theo CaCO ₃ | mg/l | TCVN 6224:1996 | 31 | ≤300 | |
| 6 | Chloride (Cl ⁻) | mg/l | TCVN 6194:1996 | 17,0 | ≤300 | |
| 7 | Sắt (Fe) | mg/l | TCVN 6177:1996 | < 0,030 (MQL) | ≤0,3 | |
| 8 | Mangan (Mn) | mg/l | TCVN 6002:1995 | < 0,040 (MQL) | ≤0,1 | |
| 9 | Nitrit (NO ₂ - tính theo N) | mg/l | Ref TCVN 6494-1:2011 | KPH (MDL=0,005) | ≤0,05 | |
| 10 | Nitrat (NO ₃ - tính theo N) | mg/l | Ref TCVN 6494-1:2011 | 0,55 | ≤2 | |
| 11 | Sunphat | mg/l | Ref TCVN 6494-1:2011 | 4,8 | ≤250 | |
| 12 | Chỉ số Pecmanganat | mg/l | TCVN 6186:1996 | 0,59 | ≤2 | |
| 13 | Coliform | MPN/ 100ml | TCVN 6187-2:1996 | < 1 (KPH) | <3 | |
| 14 | E.Coli | | TCVN 6187-2:1996 | < 1 (KPH) | <1 | |
| 15 | Clo dư tự do | mg/l | PP số màu orthotolidine (*) | 0,50 | 0,2 - 1,0 | 04/04/2022 |

*** Ghi chú:**

- Quá trình lấy mẫu được thể hiện theo Biên bản lấy mẫu và bàn giao mẫu nước số: 62/LAB ngày 04/04/2022.
- Tiêu chuẩn theo QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt do Bộ Y tế ban hành.
- 'Phiếu Kết quả này không được trích sao nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Dawaco.
- LabDawaco không chịu trách nhiệm khi thông tin cung cấp bởi khách hàng có thể ảnh hưởng đến giá trị sử dụng của kết quả.
- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.

KPH: Không phát hiện.

(*): Phương pháp thử chưa đăng ký công nhận.

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

MQL: Giới hạn định lượng của phương pháp.

*** Nhận xét:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế.



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH KIỂM NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG